

Số: 73/2020/QĐST-HNGE

Vĩnh Lộc, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 118/2020/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 10 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trịnh Thị L - Sinh năm: 1982;

Địa chỉ: Thôn HC, xã V H, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

- *Bị đơn*: Anh Mai Văn H, sinh năm 1974;

Địa chỉ: Thôn K T, xã N K, huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 55, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29/10/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trịnh Thị L và anh Mai Văn H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trịnh Thị L và anh Mai Văn H.

- *Về con chung*: Chị Trịnh Thị L và anh Mai Văn H thống nhất, vợ chồng có 01 con chung, tên là Mai Văn H1, sinh ngày 10/10/2010. Chị L và anh H thoả thuận: Giao cháu Mai Văn H1 cho chị Trịnh Thị L trực tiếp nuôi dưỡng, anh Mai Văn H không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Mai Văn H có quyền đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được ngăn cấm, cản trở.

- *Về tài sản và công nợ:* Chị Trịnh Thị L và anh Mai Văn H thống nhất, vợ chồng không có tài sản chung, không nợ ai và không cho ai vay tài sản gì nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Trịnh Thị L và anh Mai Văn H thoả thuận: Chị Trịnh Thị L phải nộp 50% mức án phí quy định là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị L đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0004752, ngày 13/10/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa. Trả lại cho chị Trịnh Thị L 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Lộc;
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Lộc;
- UBND xã Vĩnh Hòa, huyện Vĩnh Lộc;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị Tuyết